

Số: /BC-UBND

Đoàn Kết, ngày 29 tháng 5 năm 2023

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến liên quan đến việc cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi tiếp nhận hồ sơ tại UBND xã Đoàn Kết**

(Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/4/2023)

Thực hiện Công văn số 1423/UBND-VP ngày 26/5/2023 của UBND huyện Thanh Miện về việc chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác thanh tra công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính, UBND xã Đoàn Kết báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Đoàn Kết là một xã ở phía bắc huyện Thanh Miện thuộc vùng sâu vùng xa cách trung tâm huyện 8km. Phía bắc giáp xã Tân Trào, phía đông giáp xã Lê Hồng, phía nam và phía tây giáp huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên. Toàn xã với diện tích 74,580 ha. Với tổng số dân 8856 nhân khẩu phân bố ở 5 thôn (thôn Tòng Hoá, thôn Bùi Xá, thôn Từ Xá, thôn Thủ Pháp, thôn Châu Quan).

Đảng bộ có 362 đảng viên sinh hoạt tại 11 chi bộ. Trong đó có 5 chi bộ nông thôn, 1 chi bộ Dân quân cơ động và 3 chi bộ giáo dục, 1 chi bộ y tế và 1 chi bộ Công an. Đảng bộ, Chính quyền nhiều năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ; Ba trường Mầm Non, Tiểu học và Trung học cơ sở đều đạt danh hiệu Trường chuẩn Quốc gia; Trạm Y tế xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế. Các làng đều đạt và giữ vững danh hiệu Làng Văn hóa và Làng an toàn về an ninh trật tự.

Số lượng cán bộ, công chức xã hiện nay có 20 đồng chí; 100% cán bộ, công chức và người lao động đã được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn: 85% có trình độ lý luận chính trị Trung cấp trở lên. Về chuyên môn: Thạc sĩ: 01 đồng chí; Đại học: 17 đồng chí; Trung cấp 02 đồng chí.

#### **\* Kết quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã**

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Đoàn Kết từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/4/2023 cụ thể như sau:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 684 hồ sơ. Trong đó:
- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 644 hồ sơ, đạt 94,2%;
- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 36 hồ sơ;
- + Số hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua: 04 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 665 hồ sơ; cụ thể:

- + Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 664 hồ sơ;
- + Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 01 hồ sơ;
- + Số hồ sơ quá hạn: 0;
- + Số hồ sơ đang giải quyết: 14 hồ sơ.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Đối với UBND xã**

a) Các văn bản của UBND xã đã ban hành để tổ chức triển khai và thực hiện các nội dung trong việc thực hiện nghiêm Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, quán triệt đến các cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị về việc không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; Công văn số 3879/UBND-VP ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; Công văn số 688/UBND-VP ngày 10/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy:

- Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Chủ tịch UBND xã Đoàn Kết về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 31/3/2022 của UBND xã Đoàn Kết về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2035, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa xã Đoàn Kết

- Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 về việc thành lập các Tổ công tác thực hiện Đề án 06 tại các thôn trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 01/KH-TCTĐA ngày 30/11/2022 về việc tuyên truyền nhân dân sử dụng ứng dụng VneID hướng dẫn kích hoạt dữ liệu định danh điện tử.

- Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 29/3/2023 Tăng cường thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng Dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Đoàn Kết.

- Các quyết định số 16,17,18,19,20/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 về việc thành lập các tổ công tác thực hiện Đề án 06 tại các thôn năm 2023.

- Công văn số 02/UBND-TP ngày 04/01/2023 của UBND xã về việc triển khai thi hành Luật Cư trú;

- Công văn số 04/UBND-VP ngày 06/01/2023 của UBND xã về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022;

- Công văn số 05/UBND-VP ngày 09/01/2023 của UBND xã về việc thực hiện bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo quy định của Luật cư trú năm 2020;

- Công văn số 14/UBND-VP ngày 15/01/2023 của UBND xã về việc triển khai, thực hiện các biện pháp, giải pháp phục vụ Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 theo Luật Cư trú năm 2020 trên địa bàn xã.

- Công văn số 69/UBND-VP ngày 16/3/2023 của UBND xã về việc thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy.

- Công văn số 91/UBND-CA ngày 07/4/2023 của UBND xã về việc tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

b) Việc niêm yết các quy định; ban hành văn bản hướng dẫn về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính; tập huấn, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, công dân về 07 phương thức thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hết giá trị sử dụng.

Đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân **07** phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên trang thông tin điện tử xã, qua hệ thống đài truyền thanh. Bên cạnh đó đã niêm yết công khai 07 phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và một số nơi dễ nhận biết để người dân dễ tham khảo và sử dụng.

Bên cạnh đó UBND xã đã chỉ đạo Công an xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiện ích của việc tạo tài khoản định danh điện tử, tài khoản dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Cung cấp các tài liệu hướng dẫn để thực hiện tạo tài khoản định danh điện tử, tài khoản dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Các đoàn thể đã phối hợp với tổ trưởng Tổ công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 về tại thôn để giúp người dân tạo tài khoản định danh điện tử và tài khoản dịch vụ công trực tuyến.

c) Việc bố trí trang thiết bị để thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết thủ tục hành chính (*đăng ký tài khoản của cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống phần mềm kết nối với CSDLQG về DC; máy tính có kết nối mạng để tra cứu thông tin dân cư; chuẩn bị nội dung hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử tra cứu cung cấp thông tin cư trú; ...*).

Hiện nay, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã đã bố trí các trang, thiết bị để thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay

thể cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết thủ tục hành chính: 06 máy tính có kết nối mạng, kết nối với hệ thống DVC của tỉnh, kết nối dữ liệu quốc gia về dữ liệu dân cư, 01 máy photo copy, 05 máy in, 01 máy scan nhằm phục vụ giải quyết TTHC tại xã.

100% Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận 1 cửa được đăng ký tài khoản cán bộ trên cổng dịch vụ công quốc gia và trên hệ thống DVC của tỉnh.

d) Tổng hợp danh sách cụ thể theo từng lĩnh vực thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền quy định, yêu cầu công dân phải xuất trình, nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy (*Có biểu số 1 kèm theo*).

đ) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính (có thành phần hồ sơ yêu cầu thông tin về cư trú của công dân, như yêu cầu xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu và sổ tạm trú giấy) thuộc thẩm quyền giải quyết tại cơ quan, đơn vị bằng hình thức **trực tiếp** hoặc **trực tuyến** từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm thanh tra, trong đó (*Có biểu số 2 kèm theo*):

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận nhận (chia theo lĩnh vực: Tư pháp; Địa chính; Lao động thương binh và xã hội, văn hoá.....): 0 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết nhận (chia theo lĩnh vực: Tư pháp; Địa chính; Lao động thương binh và xã hội, văn hoá.....): 0 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết nhận (chia theo lĩnh vực: Tư pháp; Địa chính; Lao động thương binh và xã hội, văn hoá.....): 0 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đã và đang thực hiện có yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy: 0 hồ sơ

e) Qua DVC trực tuyến: Có yêu cầu đính kèm giấy tờ, tài liệu chứng minh hoặc xác minh thông tin về cư trú không; có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu gì khác không; hệ thống đã có dữ liệu gì không: Không.

f) Qua tiếp nhận trực tiếp: Có yêu cầu nộp bản giấy là bản sao hoặc bản sao có chứng thực giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú bao gồm: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân; hồ sơ có yêu cầu xác minh thông tin về cư trú: Không.

g) Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ đã giải quyết: Công chức chuyên môn thực hiện lưu trữ các hồ sơ giải quyết TTHC theo quy định.

h) Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có) kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân có liên quan đến việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc liên quan đến xuất trình thẻ căn cước công dân có gắn chip điện tử: Không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc liên quan đến xuất trình thẻ căn cước công dân có gắn chip điện tử

## **2. Đối với cán bộ, công chức và người được giao trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính**

a) Việc đăng ký tài khoản DVC, tài khoản định danh điện tử (VNeID) (*tài khoản để đăng nhập khai thác thông tin dân cư*).

- 100% cán bộ, công chức giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa đã đăng ký tài khoản DVC, tài khoản định danh điện tử, tài khoản cán bộ trên cổng DVC của tỉnh để đăng nhập khai thác thông tin phục vụ giải quyết TTHC.

- Khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cán bộ, công chức được giao trách nhiệm thực hiện tra cứu, khai thác thông tin của người nộp hồ sơ qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời hướng dẫn người dân tạo tài khoản trên cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc kích hoạt định danh điện tử để tra cứu thông tin cư trú.

- Cán bộ, công chức được giao trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính đã nắm bắt được các phương thức về khai thác, sử dụng thông tin công dân để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Phương thức chủ yếu được sử dụng là sử dụng căn cước công dân hoặc tra cứu thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Từ ngày 01/01/2023, công chức chuyên môn khi tiếp nhận hồ sơ của công dân, không có trường hợp yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu.

b) Việc tra cứu khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (những thuận lợi, khó khăn....)

- Việc tra cứu thông tin công dân và xác thực định danh cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh chỉ hiển thị thông tin hộ khẩu thường trú tại thời điểm hiện tại của công dân, dẫn đến gặp khó khăn trong giải quyết một số thủ tục như: Thủ tục đăng ký kết hôn, thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân, xác nhận số nhân khẩu của hộ gia đình tại thời điểm được giao đất để làm các thủ tục chuyển nhượng, thế chấp, tặng cho quyền sử dụng đất ...

- Hệ thống phần mềm chưa ổn định, việc giải quyết TTHC cho công dân nhiều khi mất nhiều thời gian do không thể truy cập vào hệ thống.

c) Các nội dung yêu cầu người dân phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh về cư trú khi tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính đối với các trường hợp chưa có CCCD và khi không khai thác được thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Trường hợp công dân chưa có CCCD và khi không khai thác được thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn công dân sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc thông báo số định danh cá nhân.

d) Công tác hướng dẫn, trợ giúp người dân tự tra cứu, khai thác thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: UBND xã chỉ đạo Tổ chuyên đổi số cấp xã, cấp thôn phối hợp với công an xã, bộ phận 1 cửa, các ngành, các thôn, các

nhà trường tổ chức các tổ đến từng nhà, cử cán bộ trực tại bộ phận 1 cửa hỗ trợ nhân dân cài đặt, kích hoạt tài khoản DVC, tài khoản định danh điện tử hướng dẫn nhân dân để nhân dân tự tra cứu thông tin cá nhân trên tài khoản DVC và Vneid và các thao tác nộp hồ sơ TTHC trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

đ) Công các tham gia các khoá đào tạo, tham dự các lớp học, bồi dưỡng về khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: lãnh đạo UBND xã luôn cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn theo triệu tập của các cấp theo đúng quy định.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đánh giá về những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân trong quá trình tổ chức, chỉ đạo và thực hiện**

##### ***1.1. Thuận lợi***

- Sự chỉ đạo quyết liệt và có hiệu quả từ các cấp, các ngành đối với việc thực hiện triển khai Luật cư trú năm 2020 và các quy định khác có liên quan tới nhân dân.

- Nhân dân rất hưởng ứng đối với những quy định mới liên quan đến việc thực hiện bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, đơn giản hóa các thủ tục, hồ sơ.

- Công nghệ thông tin ngày một phát triển làm nền tảng cho việc khai thác và sử dụng các dữ liệu, TTHC được thuận tiện hơn.

- Trình độ nhận thức của đa số người dân đã tăng lên rõ rệt, khả năng nắm bắt công nghệ thông tin của người dân ngày một cao nên dễ tiếp cận đối với các dịch vụ công trực tuyến, nền tảng xã hội.

##### ***1.2. Khó khăn***

- Do mới triển khai nên còn một số người dân vẫn còn chưa nắm được hết nội dung của Luật cư trú, khi đi làm việc vẫn pho to sổ hộ khẩu để giao dịch gây lãng phí, mất công khi sử dụng các dịch vụ công.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế đối khi còn chưa đáp ứng được đối với việc sử dụng và khai thác thông tin.

- Việc cài đặt và sử dụng khai thác các nền tảng ứng dụng như định danh điện tử vẫn còn ở mức khiêm tốn, nhiều người dân vẫn còn coi nhẹ vai trò của các ứng dụng điện tử như: VNEID...

#### **2. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp, cách thức phát huy ưu điểm, hạn chế, khắc phục những khó khăn, bất cập còn tồn tại**

- Quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa phải thường xuyên tra cứu, khai thác CSDL quốc gia về dân cư để phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức (tỉnh đã kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công của tỉnh với

CSDL quốc gia); không yêu cầu người dân xuất trình hoặc nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường rà soát, kiểm tra và xử lý nghiêm cán bộ, công vi phạm các quy định nêu trên theo thẩm quyền.

- Các cơ quan chức năng các cấp có liên quan khẩn trương hoàn thành kết nối và thực hiện tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện quy trình nội bộ để khai thác, sử dụng thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC.

- Lực lượng Công an xã tích cực hơn nữa trong việc tham mưu UBND xã tổ chức đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại địa phương. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan phải đảm bảo dữ liệu luôn "đúng, đủ, sạch, sống" trên CSDL quốc gia về dân cư.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức được giao tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công khai thác thông tin cư trú của công dân trong CSDL quốc gia về dân cư để thực hiện nghiêm việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy theo quy định của Luật Cư trú, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến liên quan đến việc cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi tiếp nhận hồ sơ tại UBND xã Đoàn Kết./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Xuân Luân**